

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUỐC TUẤN**

Số: 27/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quốc Tuấn, ngày 08 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã 9 tháng đầu năm 2021 của xã Quốc Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUỐC TUẤN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 5155/QĐ - UBND ngày 30 tháng 12 năm 2020 của UBND huyện Nam Sách Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ - HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2020 của HĐND xã Quốc Tuấn về việc phân bổ dự toán ngân sách xã năm 2021;

Xét đề nghị của Cán bộ Tài chính – Kế toán xã ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã 9 tháng đầu năm 2021 của UBND xã Quốc Tuấn (theo biểu chi tiết đính kèm).

Thời gian công khai 30 ngày từ 8/10/2021 đến ngày 8/11/2021

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, kế toán ngân sách xã, các cá nhân, tổ chức có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu VP.



Nguyễn Bá Dũng

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2021

Đơn vị tính: 1.000 đồng

ST T	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý III	So sánh (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	Tổng số thu	12,481,682	11,713,842	93.85
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	310,000	279,129	90.04
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	6,263,100	6,603,455	105.43
3	Thu bổ sung	4,329,555	3,329,555	76.90
	- Bổ sung cân đối	3,180,800	2,180,800	68.56
	- Bổ sung có mục tiêu	1,148,755	1,148,755	100.00
4	Thu chuyển nguồn	1,501,703	1,501,703	100.00
5	Thu kết dư ngân sách năm trước	77,324		
II	Tổng số chi	12,481,682	6,848,523	54.87
1	Chi đầu tư phát triển	3,530,000	3,527,762	99.94
2	Chi thường xuyên	4,703,065	3,320,761	70.61
3	Chi dự phòng	4,248,617		-

NGƯỜI LẬP

Nguyễn Thị Thủy

T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ



CHỦ TỊCH
NGUYỄN BÁ DŨN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2021

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		THỰC HIỆN 9T		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
I	TỔNG THU						
1	Các khoản thu 100%	12,481,682	12,481,682	11,713,842	11,713,842	93.85	93.85
1	Phí, lệ phí	310,000	310,000	279,129	279,129	90.04	90.04
2	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác	25,000	25,000	24,340	24,340	97.36	97.36
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	240,000	240,000	213,654	213,654	89.02	89.02
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Đóng góp chùa nhân dân theo quy định						
6	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
7	Thu khác	45,000	45,000	41,135	41,135	91.41	91.41
II	Các khoản thu phân chia theo tỉ lệ phần trăm (%)	6,263,100	6,263,100	6,603,455	6,603,455	105.43	105.43
1	Các khoản thu phân chia	463,100	463,100	730,154	730,154	157.67	157.67
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	85,300	85,300	86,771	86,771	101.72	101.72
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	17,800	17,800	17,300	17,300	97.19	97.19

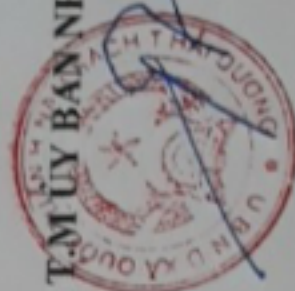
1.4	Thuế thu nhập cá nhân	50,400	50,400	86,516	86,516	171.66	220.25	90.39	101.26	101.26
1.5	Lệ phí trước bạ nhà, đất	200,000	200,000	440,497	440,497	220.25	90.39	101.26	101.26	101.26
1.6	Thuế VAT	109,600	109,600	99,070	99,070	220.25	90.39	101.26	101.26	101.26
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	5,800,000	5,800,000	5,873,301	5,873,301	220.25	90.39	101.26	101.26	101.26
2.1	Thu tiền sử dụng đất	5,800,000	5,800,000	5,873,301	5,873,301	220.25	90.39	101.26	101.26	101.26
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)									
IV	Thu chuyển nguồn	1,501,703	1,501,703	1,501,703	1,501,703	100.00				
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	77,324	77,324							
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4,329,555	4,329,555	3,329,555	3,329,555	76.90				
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	3,180,800	3,180,800	2,180,800	2,180,800	68.56				
2	Thu bổ sung có mục tiêu	1,148,755	1,148,755	1,148,755	1,148,755	100.00				

NGƯỜI LẬP

Thùy

Nguyễn Thị Thùy

T. M. U. Y. B. A. N. N. H. A. N. D. A. N. X. A.



CHỦ TỊCH
NGUYỄN BÁ DŨNG